TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: **19**/2019/HS-ST
Ngày: 27/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Huy Cự

2- Bà Nguyễn Thị Chấn

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Huyền Trang -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm - Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 27 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 01/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/HSST - QĐ, ngày 01/3/2019, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, (Tên gọi khác: Không); Sinh năm: 1975; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Bắc Giang; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1939 và con bà: Đặng Thị S, sinh năm 1948; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 02; Vợ: Đàm Thị Ng, sinh năm 1982 (Đã ly hôn); Con: Có 1 con Nguyễn Việt A, sinh năm 2007; Danh chỉ bản số 0009, lập ngày 29/11/2018 tại Công an huyện Gia Lâm, Hà Nội; Tiền án; Tiền sự: - Bản án số: 06/2007/HSST ngày 15/3/2007, Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù giam về Tội trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 10/9/2008; - Bản án số: 260/2014/HSST ngày 27/9/2014, Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố

Hà Nội xử phạt 36 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 28/02/2017. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/11/2018, Hiện đang tạm giam tại Trại giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **Nguyễn Tiến D**, (Tên gọi khác: Không); Sinh năm: 1972; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Hưng Yên; ĐKNKTT và chỗ ở: phố N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Đức T (C) và con bà: Phan Thị D, sinh năm 1945; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ 02; Vợ: Vũ Thị P, sinh năm 1978; Có 02 con: Lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2008; Danh chỉ bản số 0012, lập ngày 29/11/2018 tại Công an huyện Gia Lâm, Hà Nội; Nhân thân: - Ngày 20/4/1993, Tòa án thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng, xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; - Ngày 09/4/1998, Công an huyện Gia Lâm xử phạt hành chính về hành vi Tổ chức dùng chất ma túy; - Ngày 16/9/1999, Công an Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội bắt về hành vi Cưỡng đoạt tài sản công dân; - Bản án số 90/HSST ngày 30/9/2003, TAND tỉnh Hưng Yên xử phạt Nguyễn Tiến D 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo kháng cáo. Tại bản án số: 222/HSPT ngày 12/02/2004 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Hà Nội xử y án sơ thẩm xử phạt: 08 năm tù. Ra trại ngày 01/02/2009; -Bản án số: 17/2015/HSST ngày 12/02/2015, TAND thành Phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Tiến D 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/11/2018, Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam số 2- Công an Thành Phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Vũ Thị P, sinh năm 1978; ĐKNKTT và nơi ở: phố N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 26/11/2018, Tổ công tác Đồn Công an Lệ Chi phối hợp cùng Công an xã Dương Quang tuần tra, kiểm soát tại khu vực thôn Bình Trù, xã Dương Quang, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Tiến D đang điều khiển xe máy mang BKS: 34N1- 9064, phía sau chở Nguyễn Văn H không đội mũ bảo hiểm có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Qua kiểm tra, phát hiện Nguyễn Văn H và Nguyễn Tiến D đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ vật chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng Cơ quan Công an thu giữ: - 03 gói giấy màu trắng đều có kích thước khoảng (0,5x1,5cm) bên trong các gói đều đựng chất bột màu trắng; 01 Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA; Màu sơn: Đỏ; BKS: 34N1 – 9064; Số khung: 307Y001942; Số máy: 4P83001942, xe cũ, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 8998/KLGĐ-PC09 ngày 03/12/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy màu trắng (thu giữ của Nguyễn Văn H) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,231 gam.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Tiến D và Nguyễn Văn H đã khai nhận: Bản thân D và H đều nghiện chất ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 26/11/2018, D và H gặp nhau tại bến xe buýt, thị trấn Như Quỳnh, Văn Lâm, Hưng Yên nên H đã rủ Dđi mua ma túy về cùng sử dụng, Dũng đồng ý, Dũng điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA; Màu sơn: Đỏ; BKS: 34N1- 9064 chở H đến khu vực bờ mương ở thôn Giao Tất, xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm thì H bảo Dũng dừng xe đứng đợi còn H đi mua ma túy của một đối tượng không quen biết 03 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Hưng cầm ở tay phải đi ra chỗ D đứng đợi, nói với D đã mua được ma túy và bảo Dũng điều khiển xe máy chở H đi vào nghĩa trang thôn Bình Trù, xã Dương Quang, huyện Gia Lâm để cùng sử dụng ma túy thì bị Cơ quan công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Tiến D và Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSGL, ngày 26/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tiến D và bị cáo Nguyễn Văn H ra trước Tòa với tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Nguyễn Tiến D và bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, các bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,231 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản Cáo trạng số 18/CT-VKSGL ngày 26/02/2019. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D và bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản

1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (Đối với bị cáo Nguyễn Văn H); Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án phạt tù từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D mức án phạt tù từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với các bị cáo tính từ ngày 26/11/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên:

-Tịch thu và tiêu hủy: 01 Gói niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của bị cáo Nguyễn Văn H và Giám định viên, bên trong là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,199 gam do phòng PC09- CATP. Hà Nội hoàn lại sau giám định (Sau khi đã lấy mẫu 0,032 gam để giám định).

- Trả lại tài sản cho chị Vũ Thị P: 01 Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA; Màu sơn: Đỏ; BKS: 34N1 – 9064; Số khung: 307Y001942; Số máy: 4P83001942.

Bị cáo D và bị cáo H sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, các bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi Tàng trữ trái phép 0,231 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật. Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tiến D và bị cáo Nguyễn Văn H: Khoảng 08 giờ ngày 26/11/2018, D và H gặp nhau tại bến xe buýt thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên nên H đã rủ D đi mua ma túy về cùng sử dụng, D đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA; Màu sơn: Đỏ; BKS 34N1- 9064 chở H đến khu vực bờ mương thôn Giao Tất, xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm thì H bảo D dừng xe đứng đợi còn H đi đến mua ma túy của đối tượng không quen biết 03 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Hưng cầm ở tay phải đi ra chỗ D đứng đợi và nói với D đã mua được ma túy và bảo Dũng điều khiển xe máy chở H đi vào nghĩa trang thôn Bình Trù, xã Dương Quang, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội để cùng nhau sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tiến D và bị cáo Nguyễn Văn H hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Vật chứng Cơ quan Công an thu giữ: - 03 Gói giấy màu trắng đều có kích thước khoảng (0,5x1,5cm) bên trong các gói đều đựng chất bột màu trắng; - 01 Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA; Màu sơn: Đỏ; BKS: 34N1 – 9064; Số khung: 307Y001942; Số máy: 4P83001942, đã qua sử dụng.

[3]. Tại bản kết luận giám định số 8998/KLGĐ-PC09 ngày 03/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy màu trắng (thu giữ của Nguyễn Văn H) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,231 gam.

Heroine thuộc danh mục các chất ma túy mà Nhà nước cấm sử dụng.

[4]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 9 giờ 30 phút ngày 26/11/2018, tại khu vực thôn Bình Trù, xã Dương Quang, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Tiến D đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,231 gam để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an huyện Gia Lâm kiểm tra, phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến D và bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiển sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, truy tố bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Tiến D ra trước Tòa án theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Các bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[6]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Tiến D là người trưởng thành có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật. Mặc dù các bị cáo nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ngày 26/11/2018 các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0.231 gam ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh và giành cho các bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[7]. Đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm nhưng chỉ mang tính chất giản đơn và xác định bị cáo Nguyễn Văn H là người khởi xướng việc mua ma túy để sử dụng nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án.

Còn đối với bị cáo cáo Nguyễn Tiến D sau khi được bị cáo H khởi xướng thì bị cáo đã đồng ý và tích cực thực hiện tội phạm nên phải chịu trách nhiệm với vai trò thực hành.

[8]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân bị cáo Nguyễn Văn H có 02 tiền án; Tiền sự: Không; - Bản án số: 06/2007/HSST ngày 15/3/2007, Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 10/9/2008, theo quy định của pháp luật tiền án này của bị cáo đã được xóa án tích; Tại bản án số: 260/2014/HSST ngày 27/9/2014, Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng

tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 28/02/2017, theo quy định của pháp luật tiền án này của bị cáo chưa được xóa án tích. Chứng tỏ bị cáo không có ý thức tuân thủ pháp luật nên cần xử lý thật nghiêm khắc đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến D, qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân bị cáo có những tiền án, tiền sự sau: Ngày 22/9/1993 Tòa án thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 09/4/1998, Công an huyện Gia Lâm xử phạt hành chính về hành vi Tổ chức dùng chất ma túy; Ngày 16/9/1999, Công an Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội bắt về hành vi Cưỡng đoạt tài sản công dân; Bản án số 90/ HSST ngày 30/9/2003, TAND tỉnh Hưng Yên xử Nguyễn Tiến D 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo kháng cáo. Theo bản án phúc thẩm số 222/HSPT ngày 12/02/2004 của Tòa án phúc thẩm TAND tối cao tại Hà Nội xử y án sơ thẩm, xử phạt 08 năm tù. Ra trại ngày 01/02/2009; Bản án số 17/2015/HSST ngày 12/02/2015, TAND Thành phố Hải Dương xử phạt 01 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại 23/11/2015. Theo quy định của pháp luật thì các tiền án, tiền sự này của bị cáo đã hết thời hiệu và được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm. Vì vậy, bị cáo H và bị cáo D được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo H đến ngày phạm tội của vụ án này có 01 tiền án chưa được xóa nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

[9]. Về Áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt đối với các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa, chống tội phạm chung.

[10]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 Gói niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của bị cáo Nguyễn Văn H và Giám định viên, bên trong là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,199 gam do phòng PC09- CATP. Hà Nội hoàn lại sau giám định (Sau khi đã lấy mẫu 0,032 gam để giám định).

Đối với Chiếc xe máy nhãn hiệu: YAMAHA; Màu sơn: Đỏ; BKS: 34N1 – 9064; Loại xe: Hai bánh từ 50-175cm3; Số loại: 4P83; Dung tích xi lanh: 113; Số khung: 307Y001942; Số máy: 4P83001942; Số chỗ ngồi: 02; Qua điều tra xác định chị Phạm Thị L, sinh năm 1959 trú tại Ngọc Mai, Hưng Thịnh, Bình Giang, Hải Dương là người đứng tên trong đăng ký xe. Tháng 3 năm 2008, chị Vũ Thị P, sinh năm 1978 trú tại phố N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên đã mua lại chiếc xe máy đã mua lại chiếc xe máycủa chị Phạm Thị L với giá 17.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu trên đăng ký xe máy. Xét thấy, chiếc xe này bị cáo D sử dụng đi mua ma túy nhưng do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo và chị Phương có ý kiến xin lại chiếc xe trên vì đây là phương tiện duy nhất để gia đình sử dụng, sinh hoạt hàng ngày, ổn định cuộc sống nên trả lại cho chị Vũ Thị P chiếc xe này.

[11]. Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Tiến D và bị cáo Nguyễn Văn H theo các bị cáo khai là một người đàn ông không quen biết, do không xác định được địa điểm bị cáo mua ma túy cũng như nhân thân, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[12]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm". Do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là đối tượng nghiện, là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[13]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** và bị cáo **Nguyễn Tiến D** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; (điểm h khoản 1 Điều 52(tái phạm); Đối với bị cáo Nguyễn Văn H); Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Nguyễn Văn H **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/11/2018.

Xử phạt: Nguyễn Tiến D **20 (Hai mươi)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/11/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Tiến D. .

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

-Tịch thu và tiêu hủy: - 01 Gói niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của bị cáo Nguyễn Văn H và Giám định viên, bên trong là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,199 gam do phòng PC09- CATP. Hà Nội hoàn lại sau giám định (Sau khi đã lấy mẫu 0,032 gam để giám định).

-Trả lại tài sản cho chị Vũ Thị P: 01 Chiếc xe máy nhãn hiệu: YAMAHA; Màu sơn: Đỏ; BKS: 34N1 – 9064; Loại xe: Hai bánh từ 50-175cm3; Số loại: 4P83; Dung tích xi lanh: 113; Số khung: 307Y001942; Số máy: 4P83001942; Số chỗ ngồi: 02.

(Số vật chứng trên có đặc điểm như nội dung có trong Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản lập ngày 01/3/2019 hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm đang quản lý).

4. Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo Nguyễn Tiến D và bị cáo Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;

- UBND xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên;

- UBND thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên;

(Thay cho thông báo kết quả xét xử)

- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;

- Công an, VKSND huyện Gia Lâm;

- THADS huyện Gia Lâm;

- Lưu: Vp; Hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thành Nam